

Số: 1016/2020/QĐST-HNGĐ

*Gò Vấp, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 329/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Hồng Phương T; sinh năm: 1990; địa chỉ: Đường A, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Hồ Khắc H; sinh năm: 1989; địa chỉ: Đường C, Phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Hồng Phương T và ông Hồ Khắc H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 92/2014, quyền số: 01/2014 của Ủy ban nhân dân Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22 tháng 10 năm 2014 hết hiệu lực).

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Hồng Phương T và ông Hồ Khắc H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Bà Lê Hồng Phương T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Hồ Lê Bảo A, sinh ngày 28/11/2014 cho đến khi trẻ Bảo A đủ 18 tuổi. Ông Hồ Khắc H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/9/2020.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ; người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Cả hai khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Cả hai khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng và 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con do bà Lê Hồng Phương T tự nguyện chịu toàn bộ, được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Lê Hồng Phương T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0025862 ngày 16/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Đường sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Tuyết Mai**